

Bản án số: 41/2024/HS-ST

Ngày 31/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy Vững;
2. Bà Hoàng Nữ Quyên.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Hà Giang, Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập tham gia phiên toà:
Ông Bùi Tiến Đạt, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024 Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm bằng hình thức trực tuyến, công khai tại 02 điểm cầu:

+ Điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

+ Điểm cầu thành phần: 01 điểm cầu tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Phú Thọ

Vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2024/TLST-HS ngày 29/11/2024; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2024/QĐXXST-HS ngày 18/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ đối với bị cáo:

CHU VĂN T- sinh ngày 02/12/1997, tại huyện Y, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chu Văn C - sinh năm 1965 và con bà Cao Thị L - sinh năm 1970; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/10/2024, chuyển tạm giam ngày 16/10/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 13/10/2024, qua công tác tuần tra kiểm soát an ninh trật tự tại xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập,

Tổ công tác Công an huyện Yên Lập đã kiểm tra, phát hiện thu giữ của Chu Văn T 01 túi nilon màu trắng (dạng túi zip) bên trong có đựng 05 đoạn ống nhựa màu trắng được bịt kín hai đầu, bên trong mỗi ống nhựa đều có chứa chất bột cục màu trắng và 01 bao tải nhiều màu sắc bên trong chứa: 800 vật có hình cầu vỏ bằng nhựa nhiều màu sắc, đều có đường kính 2,5 cm, xung quanh được dán băng dính màu đen, trên thân được gắn với 01 đoạn dây dẫn màu xanh; 100 vật có hình cầu nhiều màu sắc, đều có đường kính 2 cm, xung quanh được dán băng dính màu trắng, chứa bên trong 01 túi nilon màu trắng trên thân được gắn với 01 đoạn dây dẫn màu xanh; 80 vật hình trụ màu đỏ đều có đường kính 3 cm, dài 7,5 cm được cuốn bằng giấy có vỏ màu đỏ, hai đầu nhồi kín, trong đó một đầu được gắn với 01 đoạn dây dẫn màu trắng bạc; 31 vật hình trụ tròn, đều có đường kính 1,5 cm, dài 5 cm hai đầu nhồi kín, trong đó một đầu được gắn với 01 đoạn dây dẫn màu trắng bạc; 02 tràng có chiều dài 1,53m được tạo bởi các vật hình trụ tròn màu đỏ đều có kích thước đường kính 1cm, dài 3cm hai đầu nhồi kín, trong đó một đầu được gắn với 01 đoạn dây dẫn, đầu có dây dẫn được kết nối với nhau; 01 tràng có chiều dài 63cm được tạo bởi các vật hình trụ tròn màu đỏ đều có kích thước đường kính 0,5cm, chiều dài 3cm, hai đầu nhồi kín, trong đó một đầu được gắn với 01 đoạn dây dẫn, đầu có dây dẫn được kết nối với nhau và số tiền 602.000đồng. Tổ công tác đã tiến hành đưa T cùng toàn bộ đồ vật thu giữ về trụ sở cơ quan CSĐT công an huyện Yên Lập để giải quyết.

Tại cơ quan điều tra T khai nhận: Ngày 12/10/2024, khi T đang ở nhà thì có một người đàn ông đến gặp tự giới thiệu tên là Dũng ở cùng xã với T, thuê T ngày mai vận chuyển pháo nổ từ địa bàn xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập về huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái giao cho người khác, sau khi xong việc sẽ được trả công bằng ma túy. Vì bản thân nghiện ma túy nên T đồng ý. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 13/10/2024, Dũng điều khiển xe mô tô đến nhà T đón T rồi chở T đến địa bàn xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Khi đi đến một đoạn đường vắng thuộc địa phận khu 4, xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ, Dũng dừng xe lại và bảo T xuống xe đi bộ về phía trước khoảng 500 mét thì gặp 01 người đàn ông để lấy pháo nổ. Khi T đi đến nơi thì thấy một người đàn ông khoảng 30 tuổi, dáng người gầy, cao khoảng 1,65m da ngăm đen, người này đưa cho T 01 bao tải nhiều màu sắc, được buộc kín bằng dây nilon màu đỏ rồi rời đi. T cầm lấy bao tải rồi tháo dây buộc ra thì thấy bên trong có chứa nhiều vật hình cầu, hình trụ tròn có nối dây dẫn, T biết đó là pháo nổ. Ngoài ra, T còn thấy trong bao tải có 01 gói nilon màu trắng (loại túi zip) bên trong có 05 ống nhựa màu trắng, bịt kín hai đầu, bên trong mỗi ống nhựa đều chứa chất bột cục màu trắng, T nghĩ đây là ma túy được trả công nên lấy cất vào túi quần bên phải để sử dụng cho bản thân. Sau đó, T buộc kín bao tải rồi mang lại chỗ Dũng để đi về, T đi được một đoạn thì bị Cơ quan Công an kiểm tra hành chính và bắt giữ. Còn người đàn ông tên Dũng và người đàn ông đưa bao tải pháo nổ và ma túy cho T, T không biết đã đi đâu.

Ngày 13/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Lập đã ra quyết định trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ giám

định chất bột cục màu trắng chứa trong 05 đoạn ống nhựa màu trắng, được bịt kín hai đầu và Giám định vật chứng trong bao tải thu giữ của T.

Tại bản Kết luận giám định số: 1404 ngày 15/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ đã kết luận:

*“Chất bột, cục màu trắng chứa trong 05 đoạn ống nhựa gửi đến giám định có tổng khối lượng là **0,141 gam**; là **ma túy**, loại **Heroine**(Heroin),*

** Heroin (hay Heroine, Diacetylmorphine): số thứ tự thứ 9; Danh mục IA, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.*

Tại bản Kết luận giám định số: 1423 ngày 17/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ đã kết luận:

*“Mẫu cần giám định gồm 900 (chín trăm) vật hình cầu, 111 (một trăm mười một) vật hình trụ tròn, 03 (ba) trảng tạo bởi các vật hình trụ tròn gửi đến giám định đều là **pháo nổ** (có chứa thuốc pháo; khi đốt gây ra tiếng nổ); có tổng khối lượng là **8,95kg** (tám phẩy chín năm kilôgam)*

** Pháo nổ, pháo hoa nổ được quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 3, Nghị định số: 137/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo.”*

Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận hành vi vận chuyển hàng cấm là pháo nổ và tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên. Lời khai của T phù hợp với vật chứng của vụ án và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 43/CT-VKSYL-HS ngày 29/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập đã quyết định truy tố bị cáo Chu Văn T về hai tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” và 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là từ 39 tháng tù đến 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 13/10/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu để tiêu hủy: 0,113gam (không phẩy một trăm mười ba gam) chất bột, cục màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong

dán kín trong 01 túi niêm phong; 8,9 kg (tám phẩy chín kilôgam) mẫu vật cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 hộp cát tông đựng mẫu vật gửi đến giám định và 01 bao tải thức ăn chăn nuôi có đặc điểm nhiều màu sắc và 01 đoạn dây nilon màu đỏ.

- Trả cho bị cáo Chu Văn T số tiền 602.000đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã công bố, không có ý kiến gì về quyết định truy tố và không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để có cơ hội sửa chữa tội lỗi của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về những căn cứ xác định có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 13/10/2024, tại khu 4, xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập, Chu Văn T đã có hành vi vận chuyển thuê 8,95 kg pháo nổ từ khu 4, xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ về huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái đã cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự và hành vi tàng trữ 0,141g ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Điều 191 BLHS quy định: Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm.

“ 1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các Điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

c) *Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;*”

Tại Điều 249 BLHS quy định: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

“ 1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*”

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước về ma túy, pháo nổ, gây dư luận xấu, bất bình trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự xã hội; ảnh hưởng đến an ninh chính trị. Bị cáo biết mặt hàng pháo nổ và ma túy thuộc danh mục vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, có tác hại vô cùng nghiêm trọng không được sản xuất, buôn bán và vận chuyển, nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi vận chuyển pháo nổ cho người khác để đáp ứng yêu cầu cá nhân mình là có ma túy sử dụng thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng; Việc bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cũng đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, 02 tội này đều gây nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, quần chúng nhân dân bất bình, nên cần phải xử phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:* Bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, phạm tội lần này là lần đầu. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:*

Khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000đồng...” và khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Quá trình điều tra xác minh thể hiện, bị cáo không có tài sản riêng, không có việc làm, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với 0,113gam chất bột, cục màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong hiện đang tạm giữ tại cơ quan thi hành án. Đây là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu để tiêu hủy;

- Đối với 8,9 kg mẫu vật cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 hộp cát tông đựng mẫu vật gửi đến giám định, hiện đang tạm giữ tại cơ quan thi hành án. Đây là vật cấm tàng trữ lưu hành, sử dụng khi chưa được cấp phép, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 bao tải thức ăn chăn nuôi có đặc điểm nhiều màu sắc và 01 đoạn dây nylon màu đỏ là vật chứng của vụ án dùng để đựng pháo, hiện đang tạm giữ tại cơ quan thi hành án, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu để tiêu hủy.

- Số tiền 602.000đồng thu giữ của bị cáo là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến tội phạm, nên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] *Các vấn đề khác:* Đối với người đàn ông giới thiệu tên Dũng ở cùng xã với T, là người thuê T vận chuyển pháo, trả công bằng ma túy cho T và một người đàn ông khoảng 30 tuổi đưa pháo và ma túy cho T, T không biết tên tuổi, địa chỉ của hai người này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được, nên không xử lý là phù hợp.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lập về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt và mức hình phạt là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự; Điều 331, Điều 333, Điều 336 của Bộ luật Tố tụng hình sự

1. Tuyên bố: Bị cáo Chu Văn T phạm hai tội “*Vận chuyển hàng cấm*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo Chu Văn T:

15 (Mười lăm) tháng tù về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”

20 (Hai mươi) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là: 35 (Ba mươi lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 13 tháng 10 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, Điều 47 của Bộ luật Hình

sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu để tiêu hủy 0,113gam (không phẩy một trăm mười ba gam) chất bột, cục màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong, bên ngoài túi niêm phong có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán; 8,9 kg (tám phẩy chín kilôgam) mẫu vật cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 hộp cát tông đựng mẫu vật gửi đến giám định, bên ngoài hộp cát tông có dán 04 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong đều có 02 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán và 01 bao tải thức ăn chăn nuôi có đặc điểm nhiều màu sắc và 01 đoạn dây nylon màu đỏ.

- Trả cho bị cáo Chu Văn T số tiền 602.000đ (Sáu trăm linh hai nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo Biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lập ngày 05/12/2024 của Cơ quan CSĐT, Công an huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a khoản 1 điều 23 của Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

Buộc bị cáo Chu Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo đề yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Yên Lập;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam, CA tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Yên Lập;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Dũng